

Số: 2830 /TCT-CS
V/v quản lý thu thuế TNDN đối
với các Doanh nghiệp kinh
doanh vàng bạc, đá quý

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2009

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Lâm Đồng.

Trả lời công văn số 989/CT-TTHT ngày 19/05/2009 của Cục thuế tỉnh Lâm Đồng về quản lý thu thuế TNDN đối với các doanh nghiệp kinh doanh vàng bạc, đá quý, Tổng cục Thuế hướng dẫn căn cứ áp dụng văn bản quy phạm pháp luật như sau:

Tại tiết c Điểm 2.1 Mục III Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng quy định: “Phương pháp tính trực tiếp trên GTGT áp dụng đối với các đối tượng sau đây:

c) Hoạt động kinh doanh mua bán, vàng, bạc, đá quý, ngoại tệ.

Trường hợp cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế có hoạt động kinh doanh mua, bán vàng, bạc, đá quý và hoạt động chế tác sản phẩm vàng, bạc, đá quý thì phải hạch toán riêng được hoạt động kinh doanh mua, bán vàng, bạc, đá quý để áp dụng theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT.”

Tại Điểm 1 Phần A Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “Người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ có thu nhập chịu thuế (sau đây gọi là doanh nghiệp), bao gồm:

1.1. Doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật doanh nghiệp Nhà nước, Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật đầu tư, Luật các tổ chức tín dụng, Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật chứng khoán, Luật dầu khí, Luật thương mại và các văn bản pháp luật khác dưới các hình thức: Công ty cổ phần; Công ty trách nhiệm hữu hạn; Công ty hợp danh; **Doanh nghiệp tư nhân**; Doanh nghiệp Nhà nước; Văn phòng Luật sư, Văn phòng công chứng tư; Các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh; Các bên trong hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí, xí nghiệp liên doanh dầu khí, Công ty điều hành chung.”

Căn cứ các quy định nêu trên, Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng bạc, đá quý thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng và thuộc đối tượng nộp thuế TNDN theo hướng dẫn tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.


Trường hợp doanh nghiệp thuộc diện nộp thuế theo phương pháp kê khai, không thực hiện chế độ kế toán hoặc thực hiện hạch toán nhưng không đầy đủ, chính xác, cơ quan thuế không thể căn cứ vào sổ sách kế toán, hoá đơn, chứng từ để xác định số thuế phải nộp phù hợp với thực tế kinh doanh thì cơ quan thuế thực hiện ấn định thuế TNDN theo quy định tại Mục XII Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế.

Đề nghị Cục thuế nghiên cứu các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế, Luật thuế GTGT, Luật thuế TNDN và căn cứ tình hình thực tế của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh vàng bạc, đá quý để hướng dẫn Doanh nghiệp tự khai, tự tính và nộp thuế theo quy định./z

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS (4b).

KI. TÓNG CỤC TRƯỞNG
PHỤ TÓNG CỤC TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Phạm Duy Khương